

Số: /TTr-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương hợp nhất Đơn vị hành chính cấp tỉnh và sắp xếp, sáp nhập Đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ về kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri tại các địa phương có liên quan, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố tán thành chủ trương hợp nhất Đơn vị hành chính cấp tỉnh và sắp xếp, sáp nhập Đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể:

1. Hợp nhất Đơn vị hành chính cấp tỉnh

- Hợp nhất tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi.
- Tên đơn vị hành chính tỉnh sau sáp nhập: **Tỉnh Quảng Ngãi**.
- Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính mới: 14.832,548 km².
- Quy mô dân số của đơn vị hành chính mới: 2.114.758 người.
- Các Đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Thành phố Đà Nẵng; tỉnh Gia Lai; tỉnh Sekong, Attapeu của Lào và tỉnh Ratanakiri của Campuchia.

2. Sắp xếp, sáp nhập Đơn vị hành chính cấp xã

2.1. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của **05 xã**: xã Tịnh Kỳ (có diện tích tự nhiên là 3,354 km², quy mô dân số là 11.377 người); xã Tịnh Khê (có diện tích tự nhiên là 16,203 km², quy mô dân số là 17.254 người); xã Tịnh Long (có diện tích tự nhiên là 7,918 km², quy mô dân số là 10.111 người); xã Tịnh Thiện (có diện tích tự nhiên là 12,019 km², quy mô dân số là 9.224 người); xã Tịnh Châu (có diện tích tự nhiên là 6,552 km²; quy mô dân số là 7.953 người).

- Tên đơn vị hành chính xã mới: **xã Tịnh Khê**

- Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính mới: 46,046 km².
- Quy mô dân số của đơn vị hành chính mới: 55.919 người.

2.2. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 01 phường, 03 xã: Phường Trương Quang Trọng (có diện tích tự nhiên là 9,04 km², quy mô dân số là 20.898 người); xã Tịnh Ấn Tây (có diện tích tự nhiên là 7,097 km², quy mô dân số là 11.475 người); xã Tịnh Ấn Đông (có diện tích tự nhiên là 9,859 km², quy mô dân số là 6.836 người); xã Tịnh An (có diện tích tự nhiên là 8,652 km², quy mô dân số là 10.099 người)

Tên đơn vị hành chính mới: **Phường Trương Quang Trọng.**

Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính mới: 34,648 km².

Quy mô dân số của đơn vị hành chính mới: 49.308 người.

2.3. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 04 xã: xã An Phú (có diện tích tự nhiên là 7,69 km², quy mô dân số là 31.833 người); xã Nghĩa Hà (có diện tích tự nhiên là 13,839 km², quy mô dân số là 18.749 người); xã Nghĩa Đồng (có diện tích tự nhiên là 6,215 km², quy mô dân số là 10.551 người); xã Nghĩa Dũng (có diện tích tự nhiên là 6,819 km², quy mô dân số là 10.293 người).

Tên đơn vị hành chính mới: **xã An Phú**

Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính mới: 33,933 km².

Quy mô dân số của đơn vị hành chính mới: 71.426 người.

2.4. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 04 phường: phường Nguyễn Nghiêm (có diện tích tự nhiên là 0,527 km², quy mô dân số là 11.792 người); phường Trần Hưng Đạo (có diện tích tự nhiên 0,525 km², quy mô dân số là 12.661 người); phường Chánh Lộ (có diện tích tự nhiên là 2,548 km², quy mô dân số là 18.201 người); phường Nghĩa Chánh (có diện tích tự nhiên là 4,333 km², quy mô dân số là 18.342 người).

Tên đơn vị hành chính mới: **phường Cẩm Thành**

Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính mới: 7,934 km².

Quy mô dân số của đơn vị hành chính mới: 60.996 người.

2.5. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 04 phường: phường Trần Phú (có diện tích tự nhiên là 2,559 km², quy mô dân số là 20.416 người); phường Quảng Phú (có diện tích tự nhiên là 7,305 km², quy mô dân số là 22.594 người); phường Lê Hồng Phong (có diện tích tự nhiên là 3,252 km², quy mô dân số là 10.197 người); phường Nghĩa Lộ (có diện tích tự nhiên là 3,958 km², quy mô dân số là 20.349 người).

Tên đơn vị hành chính mới: **phường Nghĩa Lộ**

Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính mới: 17,074 km².

Quy mô dân số của đơn vị hành chính mới: 73.556 người.

2.6. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của **05 xã:** xã Tịnh Hòa (có diện tích tự nhiên là 17,711 km², quy mô dân số là 13.562 người); xã Bình Thanh (có diện tích tự nhiên là 26,434 km², quy mô dân số là 8.327 người); xã Bình Hiệp (có diện tích tự nhiên là 13,736 km², quy mô dân số là 7.665 người); xã Bình Tân Phú (có diện tích tự nhiên là 38,576 km², quy mô dân số là 9.347 người); xã Bình Châu (có diện tích tự nhiên là 19,369 km², quy mô dân số là 17.433 người).

Tên đơn vị hành chính mới: **xã Đông Sơn**

Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính mới: 115,827 km².

Quy mô dân số của đơn vị hành chính mới: 56.334 người.

(Có dự thảo Nghị quyết HĐND kèm theo)

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định *(Tờ trình này thay cho Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố) ./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTV Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND thành phố;
- Ban pháp chế HĐND TP;
- VP HĐND và UBND TP;
- Lưu: VT, NV_(TB, CV).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trà Thanh Danh